

Số: 5641 /CAT-PTM
Về việc đăng tải lấy ý kiến rộng rãi
dự thảo Nghị quyết của HĐND (lần 2)

Hải Dương, ngày 05 tháng 11 năm 2024

Kính gửi: Văn phòng UBND tỉnh

Thực hiện Quyết định số 176/QĐ-TTg ngày 14/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 976/KH-UBND ngày 21/3/2024 của UBND tỉnh về triển khai thi hành Luật Lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở; Công văn số 202/HĐND-VP, ngày 19/8/2024 của HĐND tỉnh về việc đồng ý tiếp tục xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh “Quy định một số chính sách của lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hải Dương”; Công văn số 880/VP-KTTC ngày 26/8/2024 của UBND tỉnh giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, địa phương tiếp tục xây dựng dự thảo Nghị quyết nêu trên để trình HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 26 khoá XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Ngày 16/9/2024, Công an tỉnh có Công văn số 4653/CAT-PTM đề nghị 47 sở, ban, ngành, địa phương tham gia ý kiến vào: (1) Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết; (2) Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh. Qua tập hợp kết quả có 16 sở, ban, ngành, địa phương nhất trí với dự thảo (Gồm: UBND thành phố Chí Linh; UBND huyện Thanh Miện; các sở Văn hóa, thể thao và du lịch; Khoa học và công nghệ; Công thương; Xây dựng; Lao động - Thương binh và xã hội; Giao thông vận tải; Y tế; Tài nguyên và môi trường; Liên đoàn lao động; Hội Nông dân; Cục Thuế tỉnh; Liên minh hợp tác xã; Ban Quản lý các khu công nghiệp; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh); 04 sở, ngành, địa phương tham gia ý kiến với dự thảo (Gồm: Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; các sở Tài chính; Tư pháp; Nội vụ). Công an tỉnh đã tiếp thu, giải trình và chỉnh sửa vào dự thảo.

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Công an tỉnh trân trọng đề nghị Văn phòng UBND tỉnh tiếp tục đăng tải toàn văn 02 dự thảo (gửi kèm theo Công văn này) trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh để lấy ý kiến lần 2 của các cá nhân, tổ chức phục vụ việc chỉnh sửa hoàn thiện dự thảo theo quy định.

Trân trọng cảm ơn sự quan tâm, phối hợp của Quý cơ quan. *hu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh uỷ;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Đ/c Giám đốc CAT;
- Các đ/c PGĐ CAT;
- Lưu: VT, PV01(LVH).



Đại tá Lê Đức Thành

Số: /2024/NQ-HĐND

Hải Dương, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO LẦN 2

NGHỊ QUYẾT

**Quy định một số chính sách của lực lượng tham gia bảo vệ
an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hải Dương**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 26**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở ngày 28
tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của
Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không
chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2024 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an
ninh, trật tự ở cơ sở;

Căn cứ Thông tư số 14/2024/TT-BCA ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Bộ
trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lực lượng
tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy
định một số chính sách đối với người tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên
địa bàn tỉnh Hải Dương; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân
tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định các chính sách trợ đổi với người tham gia lực lượng bảo
vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

1. Chế độ Bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội

a) Hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế bằng mức đóng bảo hiểm y tế hộ gia đình đối với người thứ 1 (Quy định tại Điều 7 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ).

b) Hỗ trợ phần còn lại phải đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện hằng tháng mức chuẩn hộ nghèo khu vực nông thôn theo quy định của Chính phủ (Không bao gồm mức hỗ trợ theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 134/2015/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị quyết số 14/2020/NQ-HĐND ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh).

c) Không áp dụng hỗ trợ đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế đối với những người đang được hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo chế độ hưu trí hoặc các chế độ khác theo quy định.

d) Mức hỗ trợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế không trừ vào mức hỗ trợ hằng tháng cho lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở được quy định tại Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND ngày 30 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Người tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trong thời gian thẻ Bảo hiểm y tế chưa có hiệu lực quy định tại khoản 1 Điều này mà bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương khi thực hiện nhiệm vụ, kể cả trường hợp vết thương tái phát cho đến khi ổn định sức khỏe ra viện được hưởng mức hỗ trợ chi phí khám chữa bệnh bằng mức bảo hiểm y tế đối với hộ gia đình; trong thời gian điều trị nội trú được hưởng hỗ trợ tiền ăn là 70.200 đồng/ngày điều trị.

3. Người tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội tại khoản 1 Điều này mà bị tai nạn, bị chết khi thực hiện nhiệm vụ:

- Bị tai nạn làm suy giảm sức khỏe, khả năng lao động theo kết luận của Hội đồng giám định y khoa từ 5% đến 31% được hưởng trợ cấp một lần là 7.450.000 đồng; sau đó cứ giảm 1% thì được hưởng thêm 745.000 đồng.

- Trường hợp bị tai nạn dẫn đến tử vong thì thân nhân được trợ cấp tiền tuất một lần là 53.640.000 đồng, người lo mai táng được nhận tiền mai táng phí một lần là 14.900.000 đồng.”.

3. Người tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học các trường trong hệ thống giáo dục, nêu không kiêm nhiệm chức danh không chuyên trách khác tại cơ sở được hỗ trợ thêm: trình độ trung cấp được hỗ trợ là 491.000 đồng/tháng; trình độ cao đẳng được hỗ trợ 819.000 đồng/tháng; trình độ đại học được hỗ trợ 1.614.600 đồng/tháng.

4. Người tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh khi thôi nhiệm vụ vì lý do chính đáng có đủ thời gian công tác liên tục từ 15 năm trở lên thì được hưởng trợ cấp một lần, mức hưởng bằng 1,5 lần x số năm tham gia công tác. Có đủ thời gian công tác từ 60 tháng trở lên thì được hỗ trợ bằng 05% mức phụ cấp hiện hưởng, sau đó mỗi năm công tác được hỗ trợ tăng thêm 01% nhưng không vượt quá 20% mức phụ cấp hiện hưởng.

5. Người tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh khi làm nhiệm vụ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở số 30/2023/QH15 thì được hưởng mức bồi dưỡng 50.000 đồng/người/ngày nhưng không quá 07 ngày trong một tháng. Hằng tháng được hỗ trợ 100.000 đồng duy trì tài khoản điện thoại sử dụng SIM Gmobile phục vụ công tác.

Điều 2. Kinh phí thực hiện do ngân sách địa phương đảm bảo theo phân cấp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương khóa XVII, kỳ họp thứ 26 thông qua ngày tháng năm 2024, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu của Quốc hội;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Công an (Cục PC và CCHC, TP);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQ, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Lãnh đạo và CV VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Báo HD, Đài PT-TH tỉnh, Trang TTĐT Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, Trung tâm CNTT - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT HĐND.

(Đề b/c)

CHỦ TỊCH

Lê Văn Hiệu

Số: /TTr-UBND

Hải Dương, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO LẦN 2

TỜ TRÌNH

Ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh “Quy định một số chính sách của Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hải Dương”

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Công văn số 202/HĐND-VP ngày 19 tháng 8 năm 2024 của Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh Hải Dương về việc nhất trí, giao Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh tham mưu, xây dựng Nghị quyết Quy định một số chính sách của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự (ANTT) ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hải Dương để trình HĐND tỉnh thông qua tại Kỳ họp thứ 26, nhiệm kỳ 2021 - 2026. Theo đề nghị của Công an tỉnh tại Tờ trình số/TTr-CAT-PTM, ngày tháng năm 2024, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh về dự thảo Nghị quyết với những nội dung cơ bản như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ pháp lý

Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ANTT ở cơ sở được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 6 ngày 28 tháng 11 năm 2023, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 (viết tắt là Luật). Tại các Điều 14, 23, 26 của Luật giao trách nhiệm cho địa phương xây dựng, ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chi tiết thi hành các nội dung về bảo đảm về chế độ, chính sách cho con người và duy trì hoạt động của Tổ Bảo vệ ANTT tại địa bàn cơ sở. Ngày 30 tháng 5 năm 2024, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐND quy định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ ANTT và tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ ANTT trên địa bàn tỉnh Hải Dương và Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND quy định mức hỗ trợ hàng tháng đối với lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở.

Ngày 19 tháng 8 năm 2024, HĐND tỉnh đã có văn bản số 202/HĐND-VP cho chủ trương đồng ý tiếp tục xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định một số chính sách của lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hải Dương và dự kiến trình tại Kỳ họp thứ 26 HĐND tỉnh khoá XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

2. Căn cứ thực tiễn

- Thực hiện Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐND ngày 30 tháng 5 năm 2024 của HĐND tỉnh quy định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ ANTT và tiêu chí về số

lượng thành viên Tổ bảo vệ ANTT trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Quyết định số 1446/QĐ-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2024 của UBND tỉnh quy định số lượng Tổ bảo vệ ANTT; số lượng thành viên Tổ bảo vệ ANTT trên địa bàn tỉnh Hải Dương, đến nay các địa phương đã quyết định thành lập 1.341 Tổ bảo vệ ANTT tại 1.341 thôn, khu dân cư thuộc các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh; tính đến ngày 05/11/2024, đã quyết định công nhận 4.235 thành viên Tổ bảo vệ ANTT (còn thiếu 13 thành viên so với ấn định).

- Thực hiện Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND ngày 30 tháng 5 năm 2024 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ đối với lực lượng tham gia bảo vệ ANTT trên địa bàn tỉnh Hải Dương, theo đó mức hưởng hỗ trợ hằng tháng đối với Tổ trưởng là 1.600.000 đồng, Tổ phó là 1.400.000 đồng, Tổ viên là 1.200.000 đồng. Tuy nhiên, ngoài chế độ hỗ trợ hằng tháng theo Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND, qua rà soát, đối chiếu các chế độ, chính sách khác của lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở được quy định tại Luật⁽¹⁾, Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ⁽²⁾, Thông tư số 14/2024/TT-BCA ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật, Kế hoạch số 298/KH-BCA-A05 ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Bộ Công an về triển khai trang bị kênh thông tin liên lạc giữa lực lượng tham gia bảo vệ ANTT với

(1) Điều 19, khoản 1 quy định: “Kinh phí bảo đảm hoạt động và trang bị cơ sở vật chất đối với lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở do ngân sách nhà nước bảo đảm và các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật”; khoản 3 quy định: “Hàng năm, Bộ Công an, UBND các cấp có trách nhiệm lập dự toán, chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động và trang bị cơ sở vật chất đối với lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước”. Điều 23, khoản 1 quy định: “Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở được hưởng tiền hỗ trợ thường xuyên hằng tháng, quy chế hỗ trợ tiền đồng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế theo mức do HĐND cấp tỉnh quyết định”; khoản 2 quy định: “Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở được hưởng hỗ trợ, bồi dưỡng khi được cử đi bồi dưỡng, huấn luyện, thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của cấp có thẩm quyền hoặc khi được điều động, huy động thực hiện nhiệm vụ” (Mức hỗ trợ, bồi dưỡng được quy định như sau: (1) Khi được cử đi bồi dưỡng, huấn luyện được hưởng bồi dưỡng bằng mức tiền ăn cơ bản của chiến sĩ nghĩa vụ CAND; (2) Khi làm nhiệm vụ từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau, ngày nghỉ, ngày lễ, khi thực hiện công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định của pháp luật về lao động được hưởng mức tiền bồi dưỡng do HĐND cấp tỉnh quy định; (3) Khi làm nhiệm vụ tại những nơi thuộc khu vực biên giới, hải đảo, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số hoặc tại đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng được hưởng mức tiền bồi dưỡng ngày công lao động tăng thêm do HĐND cấp tỉnh quyết định; (4) Khi được điều động, huy động, cử đi thực hiện nhiệm vụ ngoài địa bàn phụ trách thì được cơ quan điều động, huy động, cử đi thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ phương tiện đi lại, hỗ trợ ăn, nghỉ trong thời gian làm nhiệm vụ.”). Điều 24 quy định: Chế độ, chính sách đối với người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở bị ốm đau, bị tai nạn, chết, bị thương khi thực hiện nhiệm vụ (1). Người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và đủ điều kiện hưởng bảo hiểm thì được chi trả chế độ từ quỹ bảo hiểm theo quy định của pháp luật; (2). Người chưa tham gia bảo hiểm y tế mà bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương thì được hỗ trợ thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh; (3). Người chưa tham gia bảo hiểm xã hội mà bị tai nạn làm suy giảm khả năng lao động theo kết luận của Hội đồng giám định y khoa thì được xét trở cấp tùy theo mức độ suy giảm khả năng lao động; nét chết thì thân nhân được hưởng trợ cấp tiền tuất, tiền mai táng phí). Điều 26 khoản 1 quy định: Nhiệm vụ chi của địa phương do ngân sách địa phương bảo đảm (Bao gồm: (1) Hỗ trợ mua sắm, sửa chữa phương tiện, thiết bị; công tác tập huấn, diễn tập, hội thi do địa phương tổ chức; bảo đảm điều kiện hoạt động đối với lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở; (2) Trang bị trang phục, huy hiệu, phù hiệu, biển hiện, giấy chứng nhận của lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở; (3) Thực hiện chi các nội dung quy định tại Điều 23 và Điều 24 của Luật này; (4) Sơ kết, tổng kết, tổ chức phong trào thi đua, khen thưởng đối với lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở do địa phương tổ chức; (5) Các khoản chi khác cho lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở theo quy định của pháp luật).

(2) Điều 5, khoản 3 quy định: “Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở được hưởng chi phí khám, chữa bệnh và hỗ trợ tiền ăn hằng ngày trong thời gian điều trị nội trú đến khi ổn định sức khỏe ra viện theo mức do HĐND tỉnh quyết định”

lực lượng Công an chính quy... còn nhiều chế độ, chính sách khác chưa được HĐND tỉnh quy định trong Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND, dẫn đến chưa bảo đảm các chế độ được hưởng của người tham gia lực lượng bảo vệ ANTT trên địa bàn tỉnh.

- Qua theo dõi, tổng hợp trên toàn quốc, căn cứ quy định của Luật, Nghị định số 40/2024/NĐ-CP, Thông tư số 14/2024/TT-BCA và các văn bản hướng dẫn, hiện nay 62/63 HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã ban hành đầy đủ các Nghị quyết quy định về chế độ, chính sách cho người tham gia lực lượng bảo vệ ANTT tại địa phương với các mức hưởng, chế độ hưởng, đảm bảo các điều kiện tốt nhất cho lực lượng này hoạt động tại cơ sở, góp phần hỗ trợ rất tốt cho cấp uỷ, chính quyền và lực lượng Công an cơ sở trong công tác quản lý nhà nước về ANTT.

- Qua theo dõi báo cáo của Công an các địa phương trên toàn tỉnh, kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 đến nay đã có 31 thành viên Tổ bảo vệ ANTT xin thôi không tham gia, lý do chế độ chính sách, sức khỏe chưa đảm bảo; khắc phục vấn đề này, trên cơ sở dự thảo Nghị quyết đã được lấy ý kiến rộng rãi trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh và công tác tuyên truyền, lấy ý kiến của UBND cấp huyện, cấp xã, Công an cấp xã đã vận động, thuyết phục, bổ sung thêm được 72 thành viên mới.

Căn cứ các quy định của Luật, Nghị định của Chính phủ, các Thông tư, văn bản hướng dẫn của Bộ Công an, trên cơ sở tham khảo 62/63 Nghị quyết của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã ban hành thực hiện. Việc tiếp tục xây dựng, tham mưu HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết để tạo cơ sở pháp lý thống nhất tổ chức thi hành Luật, bảo đảm chế độ, chính sách tốt nhất cũng như khuyến khích, động viên, thu hút công dân có đủ điều kiện tham gia công tác, gắn bó, cống hiến lâu dài trong lực lượng tham gia bảo vệ ANTT trên địa bàn tỉnh Hải Dương, góp phần xây dựng tỉnh Hải Dương an ninh, an toàn, phục vụ sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh là hết sức cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Mục đích xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh “Quy định một số chính sách của lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hải Dương” để cụ thể hoá, hoàn thiện quy định chi tiết các nội dung được Luật, Nghị định của Chính phủ giao thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND tỉnh Hải Dương, kịp thời cụ thể hoá một số nội dung quy định trong các Thông tư, văn bản hướng dẫn của Bộ Công an; tạo cơ sở pháp lý thống nhất cho việc bảo đảm chế độ, chính sách, điều kiện hoạt động cho lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

- Bảo đảm phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tình hình thực tế của địa phương và củng cố, duy trì lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

- Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với các văn bản quy phạm pháp luật khác của tỉnh có liên quan.

- Kịp thời quy định chi tiết các nội dung được Luật, bảo đảm các quy định của Luật, Nghị định của Chính phủ, các Thông tư, văn bản hướng dẫn của Bộ Công an được cụ thể hóa đầy đủ và có tính khả thi.

- Quá trình xây dựng Nghị quyết tham khảo có chọn lọc các Nghị quyết của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã ban hành, phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội, điều kiện thực tế địa phương và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ ANTT trên địa bàn tỉnh và từng địa bàn cơ sở.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định một số chính sách của Lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

2. Đối tượng áp dụng

- Lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH, CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CÁC CHÍNH SÁCH TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Chính sách 1: Mức tiền hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế tự đóng

1.1. Mục tiêu của chính sách

Bảo đảm chế độ về bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội cho Lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở khi tham gia công tác bảo vệ ANTT ở cơ sở tạo động lực, khuyến khích công dân và thành viên Tổ bảo vệ ANTT tích cực tham gia công tác bảo vệ ANTT tại địa bàn cơ sở.

1.2. Nội dung và căn cứ ban hành chính sách

Ngân sách hỗ trợ phần còn lại phải đóng của người tham gia theo mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện hằng tháng bằng mức chuẩn hộ nghèo của khu vực nông thôn theo quy định của Chính phủ và 100% mức đóng bảo hiểm y tế hằng tháng bằng mức đóng bảo hiểm y tế hộ gia đình của người thứ 1 theo quy định của khoản 1 Điều 23 Luật, Điều 5, Điều 6 Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật, Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Bảo hiểm y tế và các văn bản có liên quan.

=> Chi phí tạm tính như sau⁽³⁾:

(3) Điều 87 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 quy định chi tiết mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện cho người lao động như sau: Người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, hằng tháng đóng bằng 22% mức thu nhập tháng mà người tham gia tự lựa chọn để đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất, nhưng không thấp hơn mức chuẩn hộ nghèo của khu vực nông thôn (1.500.000 đồng) và không cao hơn 20 lần mức lương cơ sở; khoản 1 Điều 8 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế quy định các mức hỗ trợ cho các đối tượng từ ngân sách nhà nước.

Nội dung	Tổng số người	Mức hỗ trợ 01 người/tháng (đồng)	Tổng mức hỗ trợ trong 01 năm (đồng)
Bảo hiểm xã hội tự nguyện	4.248	297.000	15.139.872.000
Bảo hiểm y tế tự đóng	4.248	81.000	4.129.056.000
Tổng cộng			19.268.928.000

Tuy nhiên, qua khảo sát, **4.235** người đang tham gia lực lượng bảo vệ ANTT trên địa bàn toàn tỉnh hiện có **2.120** người tham gia bảo hiểm y tế tự đóng; **582** người chưa tham gia bảo hiểm y tế; **579** người tham gia bảo hiểm xã hội tự đóng; **3160** người chưa tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

=> Chi phí tạm tính dự kiến hằng năm cho số người chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội cụ thể như sau:

Nội dung	Tổng số người	Mức hỗ trợ 01 người/tháng (đồng)	Tổng mức hỗ trợ trong 01 năm (đồng)
Bảo hiểm xã hội tự nguyện	2.702	198.000	6.419.952.000
Bảo hiểm y tế tự đóng	3.739	81.000	3.634.308.000
Tổng cộng			10.054.260.000

1.3. Giải pháp lựa chọn chính sách và lý do lựa chọn

- Bảo đảm chế độ, chính sách, an sinh xã hội cho thành viên Tổ bảo vệ ANTT khi tham gia công tác bảo vệ ANTT ở cơ sở, tạo động lực cũng như khuyến khích công dân cũng như thành viên Tổ bảo vệ ANTT tích cực tham gia công tác bảo vệ ANTT tại địa bàn cơ sở. Hỗ trợ mức đóng 100% bảo hiểm y tế tự đóng thì ngân sách tỉnh không phải trích lập dự nguồn kinh phí, chi trả hằng năm cho người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương khi thực hiện nhiệm vụ trong thời gian điều trị nội trú tại bệnh viện.

- Việc quy định hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện thì ngân sách tỉnh hằng năm không phải trích lập, chi trả tiền tuất, mai táng phí cho người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở trong trường hợp bị tai nạn, tai nạn dẫn đến chết trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, việc chi trả các khoản tiền này sẽ do Bảo hiểm xã hội thanh toán. Đồng thời chính sách này giúp cho người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở tiếp tục được hưởng chế độ hưu trí do Bảo hiểm xã hội chi trả sau khi thôi tham gia lực lượng mà có đủ thời gian đóng bảo hiểm xã hội theo quy định. Chính sách này phù hợp với chủ trương và mục tiêu của Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23 tháng 5 năm 2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội; bảo đảm người tham gia lực lượng bảo vệ ANTT ở cơ sở được hưởng đầy đủ thành quả của sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội và an sinh của tỉnh trong thời gian tới, phù hợp với nhịp độ tăng trưởng kinh tế và thu nhập đầu người của tỉnh năm 2025 và các năm tiếp theo.

- Đã có 24/62 HĐND tỉnh, thành phố quy định mức hỗ trợ 100% bảo hiểm xã hội tự nguyện; 58/62 HĐND tỉnh quy định hỗ trợ 100% Bảo hiểm y tế tự đóng.

- Đồng thời để bảo đảm chính sách bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội đúng quy định, đúng đối tượng là người chưa được hưởng, sau khi tiếp thu ý kiến tham gia của các sở, ngành, Công an tỉnh đã sửa đổi, bổ sung chính sách:

a) Hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế bằng mức đóng bảo hiểm y tế hộ gia đình đối với người thứ 1 (Quy định tại Điều 7 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ)

b) Hỗ trợ phần còn lại phải đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện hàng tháng mức chuẩn hộ nghèo khu vực nông thôn theo quy định của Chính phủ (Không bao gồm mức hỗ trợ theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 134/2015/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị quyết số 14/2020/NQ-HĐND ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh).

c) Không áp dụng hỗ trợ đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế đối với những người đang được hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo chế độ hưu trí hoặc các chế độ khác theo quy định.

d) Mức hỗ trợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế không trừ vào mức hỗ trợ hàng tháng cho lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở được quy định tại Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND ngày 30 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

1.4. Tác động chính sách, đề xuất lựa chọn phương án

Theo phân cấp ngân sách, cấp huyện, cấp xã sẽ phải dự toán bổ sung ngân sách hằng năm, trường hợp không đủ đáp ứng thì ngân sách cấp tỉnh bù bổ sung cho số còn thiếu. Lựa chọn chính sách hỗ trợ mức đóng 100% bằng mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, 100% bảo hiểm y tế tự đóng, hằng năm theo phân cấp ngân sách bảo đảm hoạt động thường xuyên cho tổ chức, bộ máy cấp huyện, cấp xã, theo số liệu thống kê hiện nay, cần số tiền **10.054.260.000** đồng/năm vào Quỹ bảo hiểm xã hội, Quỹ Bảo hiểm y tế của địa phương đang quản lý, sử dụng.

UBND tỉnh đề xuất lựa chọn chính sách hỗ trợ phần đóng của người tham gia theo mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện hàng tháng bằng mức chuẩn hộ nghèo của khu vực nông thôn và 100% mức đóng bảo hiểm hàng tháng bằng mức đóng bảo hiểm y tế hộ gia đình cho người tham gia lực lượng bảo vệ ANTT trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

2. Chính sách 2: Chế độ hỗ trợ người tham gia Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở khi được phân công, điều động, huy động thực hiện nhiệm vụ của cấp có thẩm quyền mà bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương, tử vong khi chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội

2.1. Mục tiêu của chính sách

Bổ sung quy định để bảo đảm chính sách đối với người đã được tuyển chọn tham gia lực lượng bảo vệ ANTT ở cơ sở trong trường hợp tham gia bảo hiểm y tế nhưng thẻ bảo hiểm y tế chưa có hiệu lực (sau 30 ngày) hoặc đã tham gia bảo hiểm y tế nhưng chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt (theo quy định của Quyết định số 505/QĐ-BHXH ngày 27/3/2020 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam: người được nhà nước hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế, thẻ bảo hiểm y tế có giá trị sử dụng từ ngày được xác định tại Quyết định phê duyệt danh sách của cơ quan nhà nước có thẩm quyền) mà bị ốm đau, tai nạn, bị thương; chưa tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện mà trong quá trình thực hiện nhiệm vụ bị tai

nạn dẫn đến suy giảm sức khỏe, dẫn đến tử vong theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 24 của Luật và khoản 3 Điều 5 Nghị định số 40/2024/NĐ-CP.

2.2. Nội dung và căn cứ ban hành chính sách

- *Một là*, người tham gia lực lượng bảo vệ ANTT ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm y tế khi làm nhiệm vụ mà bị ốm đau, tai nạn, bị thương phải điều trị tại bệnh viện được hưởng mức hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh bằng mức hưởng bảo hiểm y tế cho đối tượng này khi tham gia bảo hiểm y tế.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 22 Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 Luật số 46/2014/QH13, quy định ngân sách nhà nước hỗ trợ: “80% chi phí khám bệnh, chữa bệnh đối với các đối tượng khác”. Do người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở là đối tượng hoạt động không chuyên trách, nên khi chưa tham gia bảo hiểm y tế mà trong quá trình thực hiện nhiệm vụ mà bị ốm đau, tai nạn, bị thương phải điều trị tại bệnh viện được ngân sách hỗ trợ thanh toán mức 80% chi phí khám bệnh, chữa bệnh.

- *Hai là*, người tham gia lực lượng bảo vệ ANTT ở cơ sở khi làm nhiệm vụ mà bị ốm đau, tai nạn, bị thương phải điều trị tại bệnh viện, trong thời gian điều trị nội trú được hỗ trợ tiền ăn hằng ngày.

Đây là chính sách được quy định tại Luật và Nghị định số 40/2024/NĐ-CP. Đặc thù nhiệm vụ của lực lượng tham gia bảo vệ ANTT cơ sở tiềm ẩn nhiều rủi ro dẫn đến ốm đau, bị tai nạn, bị thương khi thực hiện nhiệm vụ. Do đó việc chính sách hỗ trợ tiền ăn hằng ngày trong thời gian điều trị nội trú đến khi ổn định sức khỏe ra viện là phù hợp, tạo động lực cho lực lượng tham gia bảo vệ ANTT cơ sở an tâm công tác. Chính sách này có sự tương đồng với chính sách khám, chữa bệnh cho người nghèo quy định tại khoản 1 Điều 4 Quyết định số 139/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về khám, chữa bệnh cho người nghèo, sửa đổi bổ sung một số điều tại Quyết định số 14/2012/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ: “Hỗ trợ tiền ăn cho các đối tượng thuộc khoản 1 và 2 Điều 2 Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg khi điều trị nội trú tại các cơ sở y tế của Nhà nước từ tuyến huyện trở lên với mức tối thiểu 3% mức lương tối thiểu chung/người bệnh/ngày”. Do đó, UBND tỉnh đề xuất mức hỗ trợ tiền ăn hằng ngày trong thời gian điều trị nội trú đến khi ổn định sức khỏe ra viện đối với người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở là $3\% \times 2.340.000 \text{ đồng} = 70.200 \text{ đồng/người/ngày}$.

- *Ba là*, người tham gia lực lượng bảo vệ ANTT ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội, khi làm nhiệm vụ mà bị tai nạn dẫn đến suy giảm sức khỏe, khả năng lao động theo kết luận của Hội đồng giám định y khoa.

Đặc thù nhiệm vụ của lực lượng tham gia bảo vệ ANTT cơ sở tiềm ẩn nhiều rủi ro dẫn đến ốm đau, bị tai nạn, bị thương khi thực hiện nhiệm vụ, trong trường hợp họ chưa tham gia bảo hiểm xã hội cần phải được ngân sách nhà nước hỗ trợ để bảo vệ quyền lợi chính đáng; chính sách này có sự tương đồng với chính sách đang thực hiện đối với lực lượng dân quân tự vệ khi tham gia nhiệm vụ được quy định tại khoản 3 Điều 15 Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020

của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ, cụ thể: “*Dân quân tự vệ không tham gia bảo hiểm xã hội nếu bị tai nạn, chết trong quá trình thực hiện nhiệm vụ theo quyết định điều động, huy động theo kế hoạch của cấp có thẩm quyền phê duyệt. a) ... Nếu suy giảm khả năng lao động 5% thì được hưởng 7.450.000 đồng, sau đó cứ giảm 1% thì được hưởng thêm 745.000 đồng*”.

Trên cơ sở Điều 46 Luật Bảo hiểm xã hội, quy định về trợ cấp một lần, UBND tỉnh đề xuất: người tham gia lực lượng bảo vệ ANTT ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội, khi làm nhiệm vụ mà bị tai nạn dẫn đến suy giảm sức khỏe, khả năng lao động theo kết luận của Hội đồng giám định y khoa suy giảm từ 5% - 31% sức khỏe thì được hưởng trợ cấp một lần bằng 7.450.000 đồng, sau đó cứ giảm 1% thì được hưởng thêm 745.000 đồng.

- *Bốn là*, người tham gia lực lượng bảo vệ ANTT ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội, khi làm nhiệm vụ mà bị tai nạn dẫn đến tử vong, thì thân nhân được trợ cấp tiền tuất bằng 53.640.000 đồng; người lo mai táng được nhận tiền mai táng phí bằng 14.900.000 đồng.

Trên thực tế, trường hợp cá nhân tham gia lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở bị tai nạn dẫn chết nhưng chưa kịp làm thủ tục tham gia bảo hiểm xã hội hoặc thời gian tham gia bảo hiểm xã hội chưa đủ để hưởng chết độ tuất, hỗ trợ mai táng sẽ ảnh hưởng đến quyền lợi của người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở. Chính sách này có sự tương đồng với chính sách đang thực hiện đối với lực lượng dân quân tự vệ khi tham gia nhiệm vụ được quy định tại khoản 3 Điều 15 Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ, cụ thể: “*Trường hợp bị tai nạn dẫn đến chết thân nhân được trợ cấp tiền tuất bằng 53.640.000 đồng; người lo mai táng được nhận tiền mai táng phí bằng 14.900.000 đồng.*”

Do đó, UBND tỉnh đề xuất mức hỗ trợ trường hợp người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện mà bị tai nạn dẫn đến tử vong thì được hưởng mức hỗ trợ bằng với người tham gia lực lượng dân quân tự vệ là phù hợp, cụ thể: “*Trường hợp người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện bị tai nạn dẫn đến chết thân nhân được trợ cấp tiền tuất bằng 53.640.000 đồng; người lo mai táng được nhận tiền mai táng phí bằng 14.900.000 đồng.*”

2.3. Tác động chính sách, giải pháp lựa chọn chính sách và lý do lựa chọn

Theo phân cấp ngân sách, cấp huyện, cấp xã sẽ phải dự toán bổ sung ngân sách hằng năm, trường hợp không đủ đáp ứng thì ngân sách cấp tỉnh bù bổ sung cho số còn thiếu.

UBND tỉnh đề xuất lựa chọn các chính sách trên nhằm bảo đảm đầy đủ quyền lợi của người tham gia lực lượng bảo vệ ANTT ở cơ sở khi họ chưa được hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, không để sót chính sách đã được Luật và Nghị định số 40/2024/NĐ-CP quy định.

3. Chính sách 3: Chế độ hỗ trợ theo trình độ đào tạo đối với tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở

3.1. Mục tiêu của chính sách

Chế độ hỗ trợ theo trình độ đào tạo đối với người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở (không kiêm nhiệm chức danh không chuyên trách khác ở cơ sở - để không trùng lặp về chế độ chính sách được hưởng) nhằm thu hút công dân trẻ đã được đào tạo qua các trường trong hệ thống giáo dục được cấp bằng từ Trung cấp, Cao đẳng, Đại học nhằm từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ lực lượng bảo vệ ANTT ở cơ sở để đáp ứng được yêu cầu, đòi hỏi ngày càng cao trong công tác thực hiện các yêu cầu, nhiệm vụ của cấp uỷ, chính quyền địa phương cũng như tham gia phối hợp tốt hơn với lực lượng Công an cơ sở trong bảo đảm ANTT tại địa phương.

3.2. Nội dung và căn cứ ban hành chính sách

- Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở có trình độ Trung cấp, được hỗ trợ thêm 491.400 đồng/tháng (tương ứng 0,21 lần mức lương cơ sở); có trình độ Cao đẳng, được hỗ trợ thêm 819.000 đồng/tháng (tương ứng 0,35 lần mức lương cơ sở); có trình độ Đại học, được hỗ trợ thêm 1.614.600 đồng/tháng (tương ứng 0,69 lần mức lương cơ sở).

- Chính sách này phù hợp với chính sách hỗ trợ lao động đã qua đào tạo của tỉnh đã ban hành và kế thừa chính sách được quy định tại Nghị quyết 26/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của HĐND tỉnh quy định về mức hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp cơ sở, do các chức danh Trưởng ban, Phó Trưởng ban Bảo vệ dân phố đã được hưởng hỗ trợ cấp hằng tháng theo trình độ đào tạo trước khi được kiện toàn sang lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở.

3.3. Tác động chính sách, giải pháp lựa chọn chính sách và lý do lựa chọn

- Theo phân cấp ngân sách, cấp huyện, cấp xã sẽ phải dự toán bổ sung ngân sách hằng năm, trường hợp không đủ đáp ứng thì ngân sách cấp tỉnh bù bổ sung cho số còn thiếu. Tuy nhiên, tác động ngân sách không nhiều, không thường xuyên do việc tuyển chọn được công dân trẻ, tham gia lần đầu đáp ứng các yêu cầu về trình độ Trung cấp, Cao đẳng, Đại học trên thực tế rất khó thực hiện, hiện nay số công dân tham gia lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở chiếm phần lớn là người đã nghỉ hưu hoặc có độ tuổi cao, theo thống kê, độ tuổi phổ biến hiện nay từ 50 tuổi trở lên chiếm 65,7% toàn lực lượng; trong thời gian 05-10 năm tới số người đang tham gia lực lượng bảo vệ ANTT ở cơ sở hiện nay sẽ thôi không tham gia do không bảo đảm yêu cầu về sức khỏe, trình độ... do yêu cầu về công tác bảo đảm an ninh, trật tự tại cơ sở ngày càng cao.

- UBND tỉnh đề xuất lựa chọn chính sách hỗ trợ theo trình độ đào tạo với các mức nêu trên cho người tham gia lực lượng bảo vệ ANTT ở cơ sở để phù hợp quy định về mức hỗ trợ người hoạt động không chuyên trách ở cấp cơ sở theo Nghị quyết 26/2023/NQ-HĐND, làm căn cứ thu hút số công dân trẻ, có trình độ đào tạo tự nguyện tham gia vào lực lượng này, đồng thời khuyến khích người tham gia lực lượng ANTT ở cơ sở tự giác học tập nâng cao trình độ của bản thân.

4. Chính sách 4: Hỗ trợ một lần theo thâm niên công tác đối với người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở khi thôi nhiệm vụ vì lý do chính đáng; hỗ trợ tăng thêm khi người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở có thời gian công tác liên tục từ đủ 60 tháng trở lên

4.1. Mục tiêu của chính sách

Chính sách chế độ hỗ trợ một lần theo thâm niên công tác đối với người tham gia lực lượng bảo vệ ANTT ở cơ sở khi thôi nhiệm vụ vì lý do chính đáng và chính sách chế độ hỗ trợ tăng thêm khi người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở có đủ thời gian công tác liên tục từ đủ 60 tháng trở lên là các chính sách nhân văn của Đảng, Nhà nước, thể hiện sự ghi nhận, bù đắp đối với những công sức, sự cống hiến của người tham gia lực lượng bảo vệ ANTT ở cơ sở với sự nghiệp bảo vệ an ninh Tổ quốc từ cơ sở, bù đắp một phần trượt giá khi giá cả sinh hoạt tăng, lạm phát, nhà nước tăng lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang...

4.2. Nội dung và căn cứ ban hành chính sách

- Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở có đủ thời gian công tác liên tục từ 15 năm trở lên khi thôi nhiệm vụ vì lý do chính đáng được hưởng hỗ trợ một lần bằng 1,5 tháng mức bình quân phụ cấp hiện hưởng.

- Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở có thời gian công tác liên tục từ đủ 60 tháng trở lên thì được hỗ trợ 5% mức phụ cấp hiện hưởng, sau đó mỗi năm công tác được tăng thêm 1% nhưng không vượt quá 20% mức phụ cấp hiện hưởng.

- Đây là các chính sách có tính chất khung, được kế thừa quy định tại Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã năm 2008 theo đó Công an viên bán chuyên trách có thời gian công tác liên tục từ 15 năm trở lên nếu nghỉ việc vì lý do chính đáng thì được hưởng trợ cấp 1 lần, cứ mỗi năm công tác được tính bằng 1,5 tháng mức bình quân phụ cấp hiện hưởng. Chính sách này có sự tương đồng với chính sách trợ cấp 1 lần và chế độ phụ cấp đặc thù quốc phòng đang được thực hiện đối với lực lượng dân quân tự vệ khi tham gia nhiệm vụ được quy định tại Điều 8, Điều 9 của Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ.

4.3. Tác động chính sách, giải pháp lựa chọn chính sách và lý do lựa chọn

- Theo phân cấp ngân sách, cấp huyện, cấp xã sẽ phải dự toán bổ sung ngân sách hằng năm, trường hợp không đủ đáp ứng thì ngân sách cấp tỉnh bù bổ sung cho số còn thiếu. Khi lựa chọn chính sách có đủ thời gian công tác liên tục từ 15 năm trở lên phải đến năm 2039 ngân sách mới thực hiện dự toán, còn với chính sách từ đủ 60 tháng trở lên, thì đến năm 2029 ngân sách mới thực hiện dự toán, cụ thể theo như mức hộ trợ hiện tại, đến ngày 01/7/2029, các chức danh Tổ trưởng, Tổ phó, Tổ viên mới được hỗ trợ thêm lần lượt là (80.000 đồng, 70.000 đồng,

60.000 đồng/người/tháng), mỗi năm sau đó theo từng vị trí sẽ được hỗ trợ tăng thêm tương ứng (8.000 đồng, 7.000 đồng, 6.000 đồng/người/tháng).

- UBND tỉnh đề xuất lựa chọn 02 chính sách trên nhằm bổ sung đầy đủ chính sách của tỉnh để kịp thời động viên, khuyến khích người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự yên tâm, tin tưởng công tác, thể hiện sự quan tâm, chăm lo của Đảng, Nhà nước, cấp uỷ, chính quyền địa phương theo đúng quan điểm chỉ đạo “không để ai bị bỏ lại phía sau” khi điều kiện kinh tế của đất nước, địa phương đang tiếp tục phát triển.

5. Chính sách 5: Hỗ trợ, bồi dưỡng người tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở khi làm nhiệm vụ từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau, khi thực hiện công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định của pháp luật về lao động; khi làm nhiệm vụ tại những nơi thuộc khu vực vùng đồng bào dân tộc thiểu số hoặc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng; duy trì Kênh thông tin liên lạc giữa lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở với lực lượng Công an chính quy

5.1. Mục tiêu của chính sách

Bổ sung, bảo đảm đầy đủ các chế độ của người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở được hưởng theo quy định.

5.2. Nội dung và căn cứ ban hành chính sách

- Một là, Hỗ trợ khi có quyết định, kế hoạch được phê duyệt của UBND từ cấp xã trở lên để thực hiện nhiệm vụ bảo đảm ANTT hoặc tuần tra ban đêm (tính từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau, được gọi là 01 ca làm việc); khi thực hiện công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, khi thực hiện nhiệm vụ trong các ngày nghỉ (thứ bảy, chủ nhật), ngày lễ, tết theo quy định của pháp luật về lao động; khi làm nhiệm vụ tại những nơi thuộc khu vực vùng đồng bào dân tộc thiểu số hoặc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng thì được hỗ trợ 50.000 đồng/người và không quá 7 ngày/tháng.

Căn cứ khoản 2 Điều 23 của Luật Điều 106 Bộ Luật Lao động quy định: “Giờ làm việc ban đêm được tính từ 22 giờ đến 06 giờ sáng ngày hôm sau”; điểm b, c khoản 1 Điều 98 quy định: “Vào ngày nghỉ hàng tuần, ít nhất bằng 200%. Vào ngày nghỉ lễ, tết, ngày nghỉ có hưởng lương, ít nhất bằng 300% chưa kể tiền lương ngày lễ, tết, ngày nghỉ có hưởng lương đối với người lao động hưởng lương ngày”; khoản 2 Điều 98 quy định: “Người lao động làm việc vào ban đêm thì được trả thêm ít nhất bằng 30% tiền lương tính theo đơn giá tiền lương hoặc tiền lương thực trả theo công việc của ngày làm việc bình thường”. Điểm a, khoản 1, Điều 11 của Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ, theo đó người tham gia lực lượng dân quân tự vệ khi thực hiện nhiệm vụ được phân công đang hưởng 59.600 đồng/người/ngày.

- Hai là, Hỗ trợ duy trì Kênh thông tin liên lạc giữa lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở với lực lượng Công an chính quy

Ngày 24 tháng 6 năm 2024, Bộ Công an ban hành Kế hoạch số 298/KH-BCA-A05 về triển khai trang bị Kênh thông tin liên lạc giữa lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở với lực lượng Công an chính quy qua mạng Gmobile, đến nay đã trang bị 4.248 sim điện thoại Gmobile cho lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở trên địa bàn tỉnh, đây là kênh liên lạc giữa lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở với lực lượng Công an chính quy nhằm bảo đảm sự nhanh chóng, bí mật, an toàn nhất là các thông tin liên quan đến công tác nghiệp vụ cũng như đáp ứng tốt hơn yêu cầu chuyển đổi số của ngành Công an cũng như của tỉnh đang thực hiện hiện. Do đó, rất cần thiết cần có chính sách hỗ trợ để duy trì kênh liên lạc.

5.3. Tác động chính sách, giải pháp lựa chọn chính sách và lý do lựa chọn

- Theo phân cấp ngân sách, cấp huyện, cấp xã sẽ phải dự toán bổ sung ngân sách hằng năm, trường hợp không đủ đáp ứng thì ngân sách cấp tỉnh bù bổ sung cho số còn thiếu.

- UBND tỉnh đề xuất lựa chọn 02 chính sách trên, theo đó:

+ Đối với chính sách hỗ trợ người tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở khi làm việc trong khung giờ từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau, ngày nghỉ, ngày lễ, khi thực hiện công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, khi làm nhiệm vụ tại những nơi thuộc khu vực vùng đồng bào dân tộc thiểu số hoặc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng theo quy định của Luật. Cân đối với các chính sách khác, mức tính toán hỗ trợ 50.000 đồng/người và không quá 7 ngày/tháng là phù hợp, mức hỗ trợ này tương đồng với mức trợ cấp ngày công lao động tăng thêm của người tham gia lực lượng dân quân tự vệ khi thực hiện nhiệm vụ.

Chi phí tối đa tạm tính 01 năm là: $350.000 \text{ đồng} \times 12 \text{ tháng} \times 4.248 \text{ người} = 17.841.600.000 \text{ đồng}$ (mười bảy tỷ tám trăm bốn mươi một triệu sáu trăm nghìn đồng).

+ Đối với việc hỗ trợ kinh phí tối thiểu để duy trì Kênh thông tin liên lạc giữa lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở với lực lượng Công an chính quy, mức phí duy trì tối thiểu là 100.000 đồng/sim/tháng. Trường hợp người tham gia lực lượng bảo vệ ANTT sẽ bị thu hồi số và cắt tiền hỗ trợ.

Chi phí tạm tính: $4.248 \times 100.000 \times 12 \text{ tháng} = 5.097.600.000 \text{ đồng}$ (Năm tỷ không trăm chín mươi bảy triệu sáu trăm nghìn đồng).

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực

Sử dụng ngân sách của tỉnh, cấp huyện, cấp xã được phân cấp theo Luật Ngân sách và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Ngân sách hằng năm dự kiến:

TT	Chính sách	Dự kiến tổng mức chi (đồng)
----	------------	-----------------------------

1	Hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế tự đóng	10.054.260.000
2	Hỗ trợ theo trình độ đào tạo	Theo số lượng và bằng cấp của người được tuyển mới
3	Chế độ hỗ trợ một lần theo thâm niên công tác đối với người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở có đủ thời gian 15 năm khi thôi nhiệm vụ vì lý do chính đáng; hỗ trợ tăng thêm khi người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở có thời gian công tác liên tục từ đủ 60 tháng trở lên	Đến năm 2039 và năm 2029 mới thực hiện dự toán ngân sách bảo đảm chi
4	Hỗ trợ, bồi dưỡng Lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở khi làm nhiệm vụ từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau, khi thực hiện công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, khi thực hiện nhiệm vụ trong các ngày nghỉ (thứ bảy, chủ nhật), ngày lễ, tết theo quy định của pháp luật về lao động; khi làm nhiệm vụ tại vùng đông bào dân tộc thiểu số hoặc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng	17.841.600.000
5	Hỗ trợ duy trì Kênh thông tin liên lạc giữa lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở với lực lượng Công an chính quy	5.097.600.000
Tổng cộng		32.993.460.000

(Ba mươi hai tỷ chín trăm chín mươi ba triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng)

2. Điều kiện đảm bảo

- Ngân sách địa phương đảm bảo và bố trí trong dự toán chi hằng năm.
- Về các khoản chi khác theo Điều 26 của Luật, các năm tiếp theo giao Công an tỉnh phối hợp với UBND cấp huyện, Sở Tài chính lập dự toán kinh phí chi cho Lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở theo quy định.
- Quá trình thực hiện giao Sở Tài chính là cơ quan tham mưu, hướng dẫn việc thực hiện các chính sách trong Nghị quyết

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH NGHỊ QUYẾT

Kỳ họp thứ 26 Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

VII. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Cơ quan soạn thảo - Công an tỉnh đã thực hiện theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Cùng với việc lấy ý kiến của các sở, ban, ngành, địa phương, Công an tỉnh có Công văn số/CAT-PV01 đề nghị đăng tải các văn bản dự thảo trên Cổng thông tin của UBND tỉnh và Công an tỉnh từ ngày tháng tháng 2024. Kết

thúc thời gian lấy ý kiến theo quy định, có... ý kiến tham gia. Các ý kiến tham gia đã được tổng hợp, tiếp thu, giải trình tại Báo cáo số...../BC-CAT-PV01 ngày.... tháng....năm 2024.

Do một số chính sách trong dự thảo Nghị quyếtlà chính sách đặc thù, ngày..... tháng năm 2024, UBND tỉnh đã có Công văn số..../UBND-VP gửi các Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ xin ý kiến về các chính sách trong dự thảo Nghị quyết. Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ đã có các văn bản số.... trả lời ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết..

Ngày tháng năm 2024, Công an tỉnh có Công văn số/CAT-PV01, gửi Sở Tư pháp đề nghị thẩm định hồ sơ dự thảo; ngày tháng.... năm 2024, Công an tỉnh có Báo cáo số/BC-CAT-PV01 tiếp thu giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp. Ngày tháng năm 2024, UBND tỉnh đã có Công văn số/UBND-VP gửi xin ý kiến hồ sơ dự thảo các thành viên UBND tỉnh, Ban Cán sự đảng; ngày tháng.... năm 2024, Công an tỉnh có Báo cáo số/BCA-CAT-PV01 tiếp thu giải trình ý kiến tham gia của các thành viên UBND tỉnh, Ban Cán sự đảng.

Ngày tháng năm 2024, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức thẩm định và có ý kiến tham gia hồ sơ dự thảo, Công an tỉnh tiếp tục có Báo cáo số .../BC-CAT-PV01 tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia của Ban Pháp chế HĐND tỉnh.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định một số chính sách của Lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hải Dương, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết nghị.

Tài liệu gửi kèm theo Tờ trình này, gồm: (1) Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định một số chính sách của Lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hải Dương; (2) Báo cáo tiếp thu, giải trình các ý kiến tham gia của các sở, ngành, UBND các địa phương và Thành viên UBND tỉnh; bản chụp ý kiến góp ý; (3) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; (4) Báo cáo tổng hợp giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp; (5) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Ban Pháp chế, HĐND tỉnh.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các ban HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành có liên quan;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.....

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

PHỤ LỤC

Giải trình, tiếp thu ý kiến tham gia của các sở, ban, ngành đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chính sách của lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hải Dương

TT	Nội dung dự thảo	Nội dung tham gia ý kiến	Tiếp thu, giải trình
1	Điều 1. Quy định các chính sách trợ đối với người tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hải Dương 1. Người tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh được hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế bằng mức đóng bảo hiểm y tế hộ gia đình và 100% mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện hàng tháng bằng mức chuẩn hộ nghèo của khu vực nông thôn.	Ý kiến của Sở Tư pháp; Nội vụ: Đề nghị lược bỏ căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 30 tháng 5 năm 2025 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 30 tháng 5 năm 2025 của HĐND tỉnh. Ý kiến của Sở Tài chính: - Nhất trí mức hỗ trợ BHYT tự nguyện (100% mức đóng bảo hiểm y tế bằng mức đóng bảo hiểm y tế hộ gia đình). - Đề nghị xem xét xây dựng mức hỗ trợ đóng BHXH tự nguyện là 40% mức đóng BHXH tự nguyện hàng tháng bằng mức chuẩn hộ nghèo khu vực nông thôn (Đã bao gồm mức hỗ trợ theo quy định tại Điều 14 Nghị định 134/2015/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị quyết số 14/2020/NQ-HĐND ngày 21/12/2020 của HĐND tỉnh).	Công an tỉnh tiếp thu chỉnh sửa và đề nghị như sau: Điều 1. 1. Chế độ Bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội a) Hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế bằng mức đóng bảo hiểm y tế hộ gia đình đối với người thứ 1 (Quy định tại Điều 7 Nghị định 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ) b) Hỗ trợ phần còn lại phải đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện hàng tháng mức chuẩn hộ nghèo của khu vực nông thôn theo quy định của Chính phủ (Không bao gồm mức hỗ trợ theo quy định tại Điều 14 Nghị định 134/2015/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị quyết số 14/2020/NQ-HĐND ngày 21/12/2020 của HĐND tỉnh). c) Không áp dụng hỗ trợ đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế đối với những người đang được hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo chế độ lưu trí hoặc các chế độ khác theo quy định. d) Mức hỗ trợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế không trừ vào mức hỗ trợ hàng tháng cho lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở được quy định tại Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND ngày 30 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh.
2		Đề nghị phối hợp cơ quan BHXH tỉnh làm rõ mức đóng BHYT hộ gia đình cư thế ở mức nào (vì mức đóng BHYT hộ gia	Công an tỉnh đã trao đổi với cơ quan BHXH tỉnh xác định mức đóng bảo hiểm y tế cho người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở bằng mức đóng BHYT của người thứ nhất

		<p>đình có nhiều mức theo số lượng người tham gia).</p> <p>Ý kiến của Sở Tư pháp: Làm rõ cơ sở thực tế của việc đề xuất mức hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế và bảo hiểm xã hội; bổ sung số liệu liên quan đến chính sách hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội của các đối tượng khác trên địa bàn xã, phường, thị trấn để làm cơ sở so sánh, đối chiếu, tham khảo.</p>	<p>Lý do đề xuất hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế và bảo hiểm xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 24/62 Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố quy định mức hỗ trợ 100% bảo hiểm xã hội tự nguyện (Bà Rịa - Vũng Tàu; Hà Nội; Bắc Ninh; Hà Nam; Vĩnh Phúc; Sóc Trăng;...) - 58/62 Hội đồng nhân dân tỉnh quy định hỗ trợ 100% Bảo hiểm y tế tự đóng. - Điều 34 Nghị định 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, Tổ dân phố quy định ngân sách trung ương thực hiện khoán quỹ phụ cấp bao gồm cả hỗ trợ đóng BHXH, BHYT để chi trả hàng tháng đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã. - Do người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở không thuộc diện đối tượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã. Vì vậy, Công an tỉnh đề nghị điều chỉnh lại Dự thảo Nghị quyết của HĐND tại các điểm b, c, d khoản 1 Điều 1 để đảm bảo sự phù hợp. Ví dụ, hiện nay đối với các chức danh không chuyên trách theo quy định tại Nghị quyết số 26 của HĐND tỉnh như: Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng khu dân cư đang được hưởng với mức 1,6 đối với thôn có dưới 350 hộ, khu có dưới 500 hộ gia đình (tương ứng 3.744.000 đồng) và thôn có từ 350 hộ trở lên, khu dân cư có từ 500 hộ gia đình trở lên được hưởng 2,1 mức lương cơ sở (tương ứng 4.914.000 đồng). <p>Công an tỉnh tiếp thu ý kiến tham gia của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh. Đề nghị chỉnh sửa dự thảo như tiếp thu ý kiến của Sở Tài chính (STT 2).</p>
3		<p>Ý kiến của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh:</p> <p>Điều chỉnh khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết: “1. Người tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh được hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế bằng mức đóng bảo hiểm y tế hộ gia đình và 100% mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện hàng tháng bằng mức chuẩn hộ nghèo của khu vực nông thôn.</p>	
4			

	<p>Trường hợp người tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở thuộc đối tượng được Nhà nước hỗ trợ mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện thì được hưởng một mức hỗ trợ cao nhất."</p>	
<p>Khoản 2 Điều 1: 2. Người tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh chưa tham gia bảo hiểm y tế, chưa tham gia bảo hiểm xã hội tại khoản 1 khi được cấp có thẩm quyền phân công, điều động, huy động tham gia nhiệm vụ mà bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương phải điều trị tại bệnh viện, tử vong thì được hỗ trợ:</p> <p>- Được hưởng mức hỗ trợ chi phí khám chữa bệnh bằng mức bảo hiểm y tế đối với hộ gia đình; trong thời gian điều trị nội trú được hưởng hỗ trợ tiền ăn là 70.200 đồng/ngày điều trị;</p> <p>- Bị tai nạn dẫn đến suy giảm sức khỏe, khả năng lao động theo kết luận của Hội đồng giám định y khoa từ 5% đến 31% được hưởng trợ cấp một lần là 7.450.000</p>	<p>Ý kiến của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh: Điều chỉnh, bổ sung khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết thành 2 nội dung quy định như sau:</p> <p>"2. Người tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm y tế tại khoản 1 Điều này mà bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương khi thực hiện nhiệm vụ, kể cả trường hợp vết thương tái phát cho đến khi ổn định sức khỏe ra viện được hưởng mức hỗ trợ chi phí khám chữa bệnh bằng mức bảo hiểm y tế đối với hộ gia đình; trong thời gian điều trị nội trú được hưởng hỗ trợ tiền ăn là 70.200 đồng/ngày điều trị.</p> <p>3. Người tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội tại khoản 1 Điều này mà bị tai nạn, bị chết khi thực hiện nhiệm vụ:</p> <p>- Bị tai nạn làm suy giảm sức khỏe, khả năng lao động theo kết luận của Hội đồng giám định y khoa từ 5% đến 31% được hưởng trợ cấp một lần là 7.450.000 đồng; sau đó cứ giảm 1% thì được hưởng thêm 745.000 đồng.</p> <p>- Trường hợp bị tai nạn dẫn đến tử vong thì thân nhân được trợ cấp một lần là 53.640.000 đồng; người lo mai</p>	<p>Công an tỉnh tiếp thu và đề nghị chỉnh sửa như sau:</p> <p>"2. Người tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở <u>trong thời gian thể Bảo hiểm y tế chưa có hiệu lực</u> qui định tại khoản 1 Điều này mà bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương khi thực hiện nhiệm vụ, kể cả trường hợp vết thương tái phát cho đến khi ổn định sức khỏe ra viện được hưởng mức hỗ trợ chi phí khám chữa bệnh bằng mức bảo hiểm y tế đối với hộ gia đình; trong thời gian điều trị nội trú được hưởng hỗ trợ tiền ăn là 70.200 đồng/ngày điều trị.</p> <p>3. Người tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội tại khoản 1 Điều này mà bị tai nạn, bị chết khi thực hiện nhiệm vụ:</p> <p>- Bị tai nạn làm suy giảm sức khỏe, khả năng lao động theo kết luận của Hội đồng giám định y khoa từ 5% đến 31% được hưởng trợ cấp một lần là 7.450.000 đồng; sau đó cứ giảm 1% thì được hưởng thêm 745.000 đồng.</p> <p>- Trường hợp bị tai nạn dẫn đến tử vong thì thân nhân được trợ cấp một lần là 53.640.000 đồng; người lo mai táng được nhận tiền mai táng phí một lần là 14.900.000 đồng."</p>

	<p>đồng; sau đó cứ giảm 1% thì được hưởng thêm 745.000 đồng.</p> <p>- Bị tai nạn dẫn đến tử vong thì thân nhân được trợ cấp tiền tuất một lần là 53.640.000 đồng, người lo mai táng được nhận tiền mai táng phí một lần là 14.900.000 đồng.</p>	<p>táng được nhận tiền mai táng phí một lần là 14.900.000 đồng.”</p> <p>Ý kiến của Sở Tư pháp:</p> <p>+ Các chế độ, chính sách được áp dụng từ thời điểm nghị quyết có hiệu lực thi hành. Theo chức năng, nhiệm vụ được giao các cơ quan, cá nhân, tổ chức có liên quan có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện. Do vậy, trong trường hợp HĐND tỉnh thông qua đề xuất hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tại Khoản 1 Điều 1, đề nghị soạn thảo lược bỏ Khoản 2 để đảm bảo nguyên tắc đồng bộ, thống nhất trong nội dung văn bản.</p> <p>+ Trường hợp HĐND tỉnh quyết định mức đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội thấp hơn 100% đề nghị cơ quan soạn thảo tác Khoản 2 thành 2 khoản quy định: Mức hỗ trợ cho đối tượng chưa tham gia bảo hiểm y tế và Mức hưởng cho đối tượng chưa tham gia bảo hiểm xã hội theo đúng quy định tại Điều 5, Điều 6 Nghị định số 40/2024/ND-CP.</p>	<p>Công an tỉnh giải trình như sau:</p> <p>- Trường hợp tính hỗ trợ 40% BHXH và người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở không tham gia đóng BHXH (không tự nguyện đóng mức còn lại sau khi được hỗ trợ) trong trường hợp nêu xảy ra 1 trong các trường hợp bị tai nạn, bị chết... sẽ không được hưởng các chế độ khác. Do vậy, việc quy định thêm chính sách này là phù hợp.</p> <p>- Trường hợp tính hỗ trợ 100% BHXH nhưng trong thời gian tham gia công tác khi chưa hoàn thiện hồ sơ thủ tục tham gia BHXH mà bị tai nạn, bị chết sẽ không được hỗ trợ gì. Do vậy, việc quy định thêm chính sách này là phù hợp.</p> <p>- Theo quy định điểm c, khoản 10 Điều 1 Luật Bảo hiểm y tế sửa đổi, bổ sung quy định: Thẻ bảo hiểm y tế có giá trị sử dụng sau 30 ngày kể từ ngày đóng tiền.</p> <p>Vì vậy Công an tỉnh đề nghị giữ nguyên nội dung và chỉnh sửa theo ý kiến của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh (STT 5)</p>
6			<p>Công an tỉnh tiếp thu, đề nghị chỉnh sửa theo ý kiến tham gia của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh (STT 5)</p>
7		<p>3. Ý kiến của Sở Tài chính: Mức hỗ trợ chi phí khám chữa bệnh: Đề nghị tách riêng nội dung liên quan đến BHYT, những nội dung liên quan đến BHXH. Vì quy định như dự thảo sẽ hiệu là phải đủ 2 điều kiện chưa tham gia BHXH, BHYT mới được hỗ trợ</p>	
8	<p>Khoản 3, Khoản 4 Điều 1</p>	<p>1. Ý kiến của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh:</p>	<p>1. Đối với chế độ hỗ trợ theo trình độ đào tạo: Đề nghị cân quy định để thu hút lực lượng có trình độ tích cực tham gia hỗ trợ lực lượng ANTT ở cơ sở.</p>

	<p>3. Người tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học các trường trong hệ thống giáo dục, nếu không kiêm nhiệm chức danh không chuyên trách khác tại cơ sở được hỗ trợ thêm: trình độ trung cấp được hỗ trợ là 491.000 đồng/tháng; trình độ cao đẳng được hỗ trợ 819.000 đồng/tháng; trình độ đại học được hỗ trợ 1.614.600 đồng/tháng.</p> <p>4. Người tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh khi thời nhiệm vụ vì lý do chính đáng có đủ thời gian công tác liên tục từ 15 năm trở lên thì được hưởng trợ cấp một lần, mức hưởng bằng 1,5 lần x số năm tham gia công tác. Có đủ thời gian công tác từ 60 tháng trở lên thì được hỗ trợ bằng 5% mức phụ cấp hiện hưởng, sau đó mỗi năm công tác được hỗ trợ tăng thêm 1%</p>	<p>Về quy định tại khoản 3, khoản 4 và nội dung về "hỗ trợ tiền duy trì tài khoản điện thoại sử dụng sim Gmobile tại khoản 5 Điều 1: Là thuộc nhóm nghị quyết quy định chính sách đặc thù của địa phương theo khoản 4 Điều 27 Luật ban hành Văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020). Đề nghị cơ quan soạn thảo thực hiện theo đúng quy trình xây dựng văn bản QPPL</p> <p>2. Ý kiến của Sở Tài chính</p> <p>- Hỗ trợ duy trì tài khoản điện thoại sử dụng sim Gmobile: Đề nghị xem xét không quy định trong Nghị quyết, để bảo đảm chính sách chế độ chung đối với đối tượng khác tại cấp xã.</p>	<p>- Trước khi được kiện toàn sang lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, các chức danh Trưởng ban, Phó Trưởng ban Bảo vệ dân phố đã được hưởng hỗ trợ mức phụ cấp hàng tháng theo trình độ đào tạo. Cơ quan soạn thảo cần cứ vào quy định về chế độ hỗ trợ theo trình độ đào tạo hiện hành đề đề nghị cho lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở.</p> <p>2. Đối với chế độ hỗ trợ 1 lần khi nghỉ việc vì lý do chính đáng; chế độ thâm niên công tác: Cơ quan soạn thảo đề nghị quy định. Lý do, đề lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở yên tâm công tác lâu dài, tránh tình trạng xáo trộn về lực lượng tham gia được một gian thì nghỉ việc. Việc quy định như vậy để các đồng chí yên tâm công tác.</p> <p>3. Đối với các chính sách hỗ trợ tiền duy trì tài khoản điện thoại sử dụng sim Gmobile: Hiện nay Bộ Công an đã có chủ trương xây dựng Kênh thông tin liên lạc của lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở với lực lượng Công an cấp xã và đã tiến hành cấp phát sim Gmobile cho thành viên Tò bảo vệ ANTT trên địa bàn tỉnh. Việc quy định hỗ trợ tiền hàng tháng để lực lượng này yên tâm công tác; thuận lợi trong trao đổi thông tin, duy trì kênh liên lạc với lực lượng Công an; đồng thời việc sử dụng sim Gmobile sẽ là cơ sở để sử dụng các ứng dụng tiện ích sẵn có trên nền tảng ứng dụng do Bộ Công an phát triển, bảo đảm về bảo vệ bí mật nhà nước, thuận tiện trong quá trình trao đổi thông tin và triển khai thực hiện các chỉ đạo về công tác bảo đảm ANTT ở địa bàn phụ trách.</p> <p>Công an tỉnh giải trình như sau:</p> <p>- Do các chế độ chính sách quy định tại khoản 3, 4 Điều 1 của dự thảo là những chính sách đặc thù, không được quy định tại Luật. Do vậy, Công an tỉnh đã tham mưu UBND tỉnh đăng tải dự thảo Nghị quyết trên cổng thông tin điện tử UBND tỉnh; ban hành Công văn số 3703 ngày 10/10/2024 về việc xin ý kiến đối với việc ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định một số chính sách của lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở gửi các Bộ Tài chính, Nội vụ, Lao động - Thương binh và xã hội, Bộ Công an. Đến nay đã có ... các Bộ công văn tham gia ý kiến....</p>
10		<p>Ý kiến của Sở Tư pháp:</p> <p>Khoản 3, Khoản 4 Điều 1: Đề nghị bỏ do không có nội dung nào tại Luật Lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở và Nghị định số 40/2024/NĐ-CP giao HĐND tỉnh quy định. Trường hợp cần thiết ban hành, đề nghị tham mưu HĐND tỉnh ban hành chính sách đặc thù quy định tại Khoản 4 Điều 27 Luật ban hành văn bản QPPL.</p>	<p>Ý kiến của Sở Tài chính:</p> <p>Công an tỉnh giải trình như sau:</p>
9			
			<p>Công an tỉnh giải trình như sau:</p>

<p>nhưng không vượt quá 20% mức phụ cấp hiện hưởng.</p> <p>5. Người tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh khi làm nhiệm vụ từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ ngày hôm sau, khi tham gia thực hiện công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại theo quy định của pháp luật về lao động, khi làm nhiệm vụ tại những nơi thuộc khu vực đồng bào dân tộc thiểu số, đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng theo quyết định, kế hoạch... được phê duyệt của UBND cấp xã trở lên thì được hỗ trợ 30.000 đồng/người/ca làm việc và không quá 150.000 đồng/người/tháng. Hàng tháng được hỗ trợ 100.000 đồng duy trì tài khoản điện thoại sử dụng sim Gmobile phục vụ công tác.</p>	<p>- Chế độ hỗ trợ theo trình độ đào tạo đối với lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở: Đề nghị xem xét không quy định nội dung này trong Nghị quyết. Vì hiện nay theo quy định (Nghị định số 33/2023/NĐ-CP của Chính phủ; Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Hải Dương) người hoạt động không chuyên trách cấp xã mới được hưởng chính sách này. Luật Lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở; Nghị định số 40/2024/NĐ-CP không quy định chế độ chính sách này đối với Lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở.</p> <p>- Chế độ hỗ trợ cấp một lần khi nghỉ việc vì lý do chính đáng: Đề nghị xem xét không xây dựng quy định nội dung này trong Nghị quyết. Vì Luật Lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở có hiệu lực từ 01/7/2024 mà xây dựng chính sách thời điểm một lần sau 15 năm (năm 2039) có thể dẫn tới chính sách lạc hậu khi thực hiện. Trường hợp cần thiết phải quy định chế độ này trong Nghị quyết cần sửa đổi đối tượng hưởng (đội trưởng, đội phó dân phòng, Công an viên ở thôn, bảo vệ dân phố. Đây là những lực lượng trước khi kiện toàn, đổi tên thành Lực lượng tham gia bảo</p>	<p>- Đây là chính sách đặc thù, Công an tỉnh đã tham mưu UBND tỉnh đăng tải dự thảo Nghị quyết trên cổng thông tin điện tử UBND tỉnh; ban hành Công văn số 3703 ngày 10/10/2024 về việc xin ý kiến đối với việc ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định một số chính sách của lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở gửi các Bộ Tài chính, Nội vụ, Lao động - Thương binh và xã hội, Bộ Công an. Đến nay đã có các Bộ công văn tham gia ý kiến....</p> <p>- Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 quy định 20 chức danh đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, bao gồm Trưởng ban Bảo vệ dân phố và Phó Trưởng ban Bảo vệ dân phố và đã được hưởng chế độ hỗ trợ theo trình độ đào tạo.</p> <p>- Hiện nay, lực lượng này được kiện toàn thành Lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở. Do vậy, việc chuyển tiếp quy định chế độ này cho lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở là phù hợp, đảm bảo tính kế thừa. Mặt khác, chế độ này được xây dựng để thu hút số công dân trẻ có trình độ, có nguyện vọng tham gia lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở, đồng thời khuyến khích họ học tập nâng cao trình độ để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc. Chính sách này phù hợp với chính sách hỗ trợ lao động đã qua đào tạo của tỉnh.</p> <p>- Đây là nội dung quy định mang tính chất khung về chính sách có tính xuyên suốt của lực lượng này để bảo đảm chế độ khi người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở có đủ thời gian công tác sau 15 năm. Nội dung này đã chứng minh tính nhân văn của Đảng, Nhà nước đối với Công an xã bán chuyên trách trước đây. Đồng thời, chính sách này được xây dựng căn cứ trên quy định tại Điều 8 Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và một số chính sách đối với Dân quân tự vệ và đảm bảo tính tương đồng về tính chất, chức năng hỗ trợ tham gia bảo đảm ANTT tại cơ sở với tính chất nhiệm vụ của lực lượng dân quân tự vệ. Do vậy, Công an tỉnh không nhất trí đối với lập luận của Sở Tài chính về việc chính sách sẽ lạc hậu khi thực hiện sau 15 năm tới.</p>
--	--	--

	<p>vê ANTT ở cơ sở) và nêu rõ lý do điều kiện được hưởng.</p> <p>- Chế độ thâm niên cho những người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở: Đề nghị xem xét không quy định nội dung này trong Nghị quyết. Lý do: Chế độ này theo dự thảo tờ trình đến năm 2029 mới thực hiện. Trường hợp các yếu tố về tiền lương, phụ cấp, giá cả tăng thấy cần thiết thì trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh mức hỗ trợ hàng tháng cho phù hợp.</p>	<p>- Chính sách được áp dụng với người tham gia từ sau ngày 01/7/2024. Trong thời gian tới, trên cơ sở hướng dẫn của các Bộ, ngành trung ương, Công an tỉnh tiếp tục nghiên cứu tham mưu UBND, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về chế độ chính sách đối với người tham gia Bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách thời tham gia nhiệm vụ trước ngày 01/7/2024.</p> <p>- Chính sách này được xây dựng căn cứ trên quy định đảm bảo tính tương đồng về tính chất, chức năng nhiệm vụ bảo đảm ANTT tại cơ sở với tính chất nhiệm vụ của lực lượng dân quân tự vệ. (Điều 10 Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và một số chính sách đối với Dân quân tự vệ)</p> <p>- Đây là nội dung quy định mang tính chất khung về chính sách có tính xuyên suốt của lực lượng này để bảo đảm chế độ khi người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở. Ý kiến tham gia trường hợp các yếu tố về tiền lương, phụ cấp, giá cả tăng theo ý kiến của Sở Tài chính, Công an tỉnh tiếp thu và sẽ đề xuất UBND tin đề nghị HĐND tỉnh điều chỉnh mức hỗ trợ hàng tháng cho phù hợp.</p>
11	<p>- Hỗ trợ làm nhiệm vụ từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ... không quá 150.000 đồng/người/tháng. Đề nghị làm rõ khái niệm "ca" vì quy định này quy định chung cho 2 nhiệm vụ; nhiệm vụ làm đêm 22 giờ đến 6 giờ hôm sau; nhiệm vụ tham gia thực hiện công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm ... có thể phải ban ngày; ban đêm, không thể đồng nhất tiêu chí "ca: làm căn cứ hỗ trợ.</p>	<p>Công an tỉnh tiếp thu, chỉnh sửa như sau:</p> <p>5. Người tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh khi làm nhiệm vụ từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ ngày hôm sau, khi tham gia thực hiện công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại theo quy định của pháp luật về lao động, khi làm nhiệm vụ tại những nơi thuộc khu vực đồng bào dân tộc thiểu số, đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng theo quyết định, kế hoạch... được phê duyệt của UBND cấp xã trở lên thì được hỗ trợ 30.000 đồng/người và không quá 450.000 đồng/người/tháng. Hàng tháng được hỗ trợ 100.000 đồng duy trì tài khoản điện thoại sử dụng sim Gmobile phục vụ công tác.</p>
	<p>Ý kiến của Sở Nội vụ: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu chế độ chính sách đối với lực lượng tham gia bảo</p>	<p>Công an tỉnh giải trình như sau</p> <p>- Người tham gia Lực lượng tham bảo vệ ANTT ở cơ sở không thuộc danh sách người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, người</p>

	<p>Khoản 6 Điều 1 6. Hỗ trợ bảo đảm hoạt động thường xuyên của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở gồm chi: tiền ăn cơ bản khi được cử đi bồi dưỡng, huấn luyện bằng mức của chiến sĩ nghĩa vụ Công an nhân dân; khi được điều động, huy động, cử đi thực hiện nhiệm vụ ngoài địa bàn phụ trách; văn phòng phẩm, mua sắm, sửa chữa phương tiện, thiết bị; công tác tập huấn, diễn tập, hội thi do địa phương tổ chức; trang bị trang phục, huy hiệu, phù hiệu, biển hiệu, giấy chứng nhận của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; sơ kết,</p>	<p>vệ ANTT ở cơ sở đảm bảo tương quan hợp lý với các đối tượng là người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, khu dân cư</p>	<p>trực tiếp hoạt động ở thôn, khu dân cư theo quy định của Nghị quyết 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023; Quyết định số 45/2024/QĐ-UBND ngày 30/10/2024 của UBND tỉnh ban hành Quy định quản lý và sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Hải Dương.</p> <p>- Phụ lục 2 Nghị quyết 26/2023/NQ-HĐND quy định mức phụ cấp khoán hàng tháng phân loại theo quy mô hình hộ gia đình của thôn, khu dân cư đã bao gồm cả hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội và hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế.</p> <p><i>Vì vậy, tỉnh mức chi thực tế cho 01 thành viên tham gia Tổ bảo vệ ANTT thấp hơn rất nhiều so với 01 người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã (tính chung bằng khoảng 2/3)</i></p>
12		<p>Ý kiến của Sở Tư pháp Đề nghị bỏ các nội dung được quy định cụ thể tại điểm a, d Khoản 2 Điều 23, Điều 26 Luật Lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở.</p>	<p>Công an tỉnh tiếp thu nội dung tam gia và đã chỉnh sửa trong dự thảo</p>
13		<p>Ý kiến của Sở Tài chính: Đề nghị xem xét không quy định nội dung này trong Nghị quyết. Vì các nội dung chi này đã được quy định ở các văn bản khác, trường hợp chưa có quy định cụ thể thì mới quy định cụ thể tại Nghị quyết này.</p>	<p>Công an tỉnh tiếp thu nội dung tam gia và đã chỉnh sửa trong dự thảo</p>

<p>tổng kết, tổ chức phong trào thi đua, khen thưởng đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và các khoản chi khác cho lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách và các văn bản hướng dẫn thi hành.</p>		
---	--	--